

# **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

## **TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI**

### **Mã học phần : BEN33021 - Số tín chỉ: 02**

Dùng cho các ngành : Ngành Ngôn ngữ Anh

Điều kiện tiên quyết : Đọc 4/Viết 4

Hình thức đào tạo: Trực tiếp/Trực tuyến

Đơn vị phụ trách : Khoa Ngoại ngữ

#### **1. Mô tả chung về học phần:**

Học phần Tiếng Anh thương mại cung cấp cho sinh viên một số từ vựng trong các lĩnh vực chuyên ngành quen thuộc (marketing, bán hàng online, các loại hình doanh nghiệp,..), các khái niệm và kiến thức cơ bản trong lĩnh vực thương mại kinh doanh, cung cấp các khái niệm về văn hóa doanh nghiệp và nghệ thuật lãnh đạo giúp sinh viên sử dụng hiệu quả vốn từ vựng chuyên ngành thương mại để có thể xử lý các tình huống kinh doanh, đọc hiểu tài liệu tham khảo hoặc nghe giảng các chủ đề trong lĩnh vực này. Học phần góp phần đáp ứng chuẩn đầu ra A2, B1, B2, B3, C3, và C4 của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh.

Mục tiêu cụ thể của học phần Tiếng Anh thương mại được xác định như sau:

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>
G1	Kiến thức, từ vựng và các thuật ngữ tiếng Anh ở trình độ nâng cao, củng cố ngôn ngữ về các chủ đề, nội dung liên quan đến lĩnh vực kinh doanh.
G2	Khả năng vận dụng được những kiến thức liên quan đến tiếng Anh thương mại trong công việc chuyên môn với các tình huống cụ thể khác nhau
G3	Tư duy phân biện, kỹ năng phân tích, tổng hợp, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong quá trình tiếp cận các vấn đề về tiếng Anh trong lĩnh vực thương mại
G4	Các dạng bài tập nhóm với yêu cầu giải quyết tình huống liên quan đến hoạt động giao tiếp kinh doanh
G2	Kỹ năng trình bày, giao tiếp và làm việc nhóm

#### **2. Các chữ viết tắt**

*G: Mục tiêu học phần*

*CDR: Chuẩn đầu ra môn học*

*TT: Thuyết trình*

*TN: Trắc nghiệm*

*BTL: Bài tập lớn*

*BTHK: Bài thi cuối học kỳ*

#### **3. Chuẩn đầu ra của học phần:**

<b>CDR</b>	<b>Mô tả</b>
a1	Vận dụng những kiến thức, từ vựng và các thuật ngữ ở trình độ nâng cao, củng cố ngôn ngữ về các chủ đề, nội dung liên quan đến tiếng Anh chuyên ngành thương mại
a2	Vận dụng được những kiến thức liên quan đến tiếng Anh chuyên ngành thương mại trong công việc chuyên môn với các tình huống cụ thể khác nhau
b1	Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm; thuyết trình; thảo luận; phân tích và giải quyết vấn đề liên quan đến đặc thù ngôn ngữ thứ hai
c1	Thể hiện khả năng tự học, tự nghiên cứu, giúp thích nghi với xã hội và môi trường công tác

#### **4. Giáo trình và tài liệu học tập:**

##### **4.1. Giáo trình và tài liệu học tập**

John Rogers, 2005. “*Market Leader*”, Intermediate Business English.” Harlow: Pearson Longman

##### **4.2 Tài liệu tham khảo**

1. Livingstone & Goodall, 1970. *Economics and Development: An Introduction*, Oxford University Press, Nairobi.
2. Pilbeam, A. (2000). *Market Leader – International Management*. Harlow: Pearson Longman.
3. Mackenzie I. (2001). *Management and Marketing*. Stamford: Thomson Heinle.
4. Kinicki, A. & Williams, B.K.(2006). *Management*. New York: McGraw-Hill/Irwin

## 5. Chiến lược học tập:

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập, cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì tiến bộ liên tục trong học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ. Để hoàn thành tốt học phần này sinh viên cần:

- Sinh viên cần dành nhiều thời gian và công sức để tra cứu từ mới, hiểu nội dung bài học trong giáo trình được cung cấp. Sinh viên cần xem lại các bài đọc sau giờ học bên cạnh việc đọc bài trước khi đến lớp.
- Sinh viên cần có kỹ năng tổng hợp, phân tích dữ liệu khi nghiên cứu bài học, có kỹ năng hiểu và vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế, chủ động và tích cực trong các hoạt động nhóm và thuyết trình trên lớp.
- Sinh viên nghiên cứu thêm các sách tham khảo, tìm kiếm, cập nhật và phát triển vốn từ vựng chuyên ngành của mình để có thể theo kịp với xu thế phát triển không ngừng của chuyên ngành thương mại.
- Sinh viên chủ động liên lạc với giáo viên về các vấn đề còn vướng mắc trong quá trình nghiên cứu (gặp trực tiếp hoặc qua email)
- Thường xuyên trao đổi với các bạn cùng nhóm và cùng lớp các vấn đề của môn học

## 6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<b>UNIT 1: BRANDS</b> <b>1.1.</b> Band management <b>1.2.</b> Why brand matters <b>1.3.</b> Outsourcing production <b>1.4.</b> Two promotions <b>1.5.</b> Taking part in meetings	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp, thực hành làm bài tập theo nhóm hoặc cá nhân, đặt câu hỏi và thảo luận</li> <li>• Đọc và dịch các tài liệu có liên quan để hiểu sâu sắc hơn về bài học, tích lũy từ vựng và cấu trúc thông qua các bài đọc hiểu trên lớp</li> <li>• Đóng góp thích hợp cho các hoạt động thảo luận trong nhóm nhỏ và trong lớp.</li> <li>• Trả lời nhanh các câu hỏi của giáo viên và các bạn đề ra.</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>• Tra cứu từ mới trước khi đến lớp</li> <li>• Dùng từ mới viết/nói thành các câu hoàn chỉnh có liên quan đến nội dung bài học.</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Tra cứu từ mới cho các bài học tiếp theo</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</li> </ul>	12	a1,a2, b1,c1
<b>UNIT 2: ORGANIZATION</b> <b>2.1</b> Company structure <b>2.2</b> A successful organization <b>2.3</b> Advertising company <b>2.4</b> Socialising: introductions and networking	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp, thực hành làm bài tập theo nhóm hoặc cá nhân, đặt câu hỏi và thảo luận</li> <li>• Đọc và dịch các tài liệu có liên quan để hiểu sâu sắc hơn về bài học, tích lũy từ vựng và cấu trúc thông qua các bài đọc hiểu trên lớp</li> <li>• Đóng góp thích hợp cho các hoạt động thảo luận trong nhóm nhỏ và trong lớp.</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>• Tra cứu từ mới trước khi đến lớp</li> <li>• Dùng từ mới viết/nói thành các câu hoàn chỉnh có liên quan đến nội dung bài học.</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Tra cứu từ mới cho các bài học tiếp theo</li> </ul>	12	a1,a2, b1,c1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trả lời nhanh các câu hỏi của giáo viên và các bạn đề ra.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</li> </ul>		
<b>UNIT 3: CHANGE</b> <b>3.1</b> Change in retailing <b>3.2</b> Managing change <b>3.3</b> Describing changes <b>3.4</b> Taking part in meetings	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp, thực hành làm bài tập theo nhóm hoặc cá nhân, đặt câu hỏi và thảo luận</li> <li>• Đọc và dịch các tài liệu có liên quan để hiểu sâu sắc hơn về bài học, tích lũy từ vựng và cấu trúc thông qua các bài đọc hiểu trên lớp</li> <li>• Đóng góp thích hợp cho các hoạt động thảo luận trong nhóm nhỏ và trong lớp.</li> <li>• Trả lời nhanh các câu hỏi của giáo viên và các bạn đề ra.</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>• Tra cứu từ mới trước khi đến lớp</li> <li>• Dùng từ mới viết/nói thành các câu hoàn chỉnh có liên quan đến nội dung bài học.</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Tra cứu từ mới cho các bài học tiếp theo</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</li> </ul>	12	a1,a2, b1,c1
<b>ACHIEVEMENT TEST 1</b>	Sinh viên thể hiện khả năng nhận biết từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc câu, khả năng trả lời câu hỏi các bài đọc hiểu, kỹ năng dịch thuật trong các chủ đề đã học			12	a1,a2, b1,c1
<b>UNIT 4: MONEY</b> <b>4.1.</b> Dealing with figures <b>4.2</b> Financial terms <b>4.3</b> Raising business capital <b>4.4</b> Reporting financial success <b>4.5</b> Describing trends	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp, thực hành làm bài tập theo nhóm hoặc cá nhân, đặt câu hỏi và thảo luận</li> <li>• Đọc và dịch các tài liệu có liên quan để hiểu sâu sắc hơn về bài học, tích lũy từ vựng và cấu trúc thông qua các bài đọc hiểu trên lớp</li> <li>• Đóng góp thích hợp cho các hoạt động thảo luận trong nhóm nhỏ và trong lớp.</li> <li>• Trả lời nhanh các câu hỏi của giáo viên và các bạn đề ra.</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>• Tra cứu từ mới trước khi đến lớp</li> <li>• Dùng từ mới viết/nói thành các câu hoàn chỉnh có liên quan đến nội dung bài học.</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Tra cứu từ mới cho các bài học tiếp theo</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</li> </ul>	12	a1,a2, b1,c1
<b>UNIT 5: ADVERTISING</b> <b>6.1.</b> Good and bad advertisement <b>6.2.</b> Advertising	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp, thực hành làm bài tập theo nhóm hoặc cá nhân, đặt câu hỏi và thảo luận</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> </ul> <p>Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</p>	12	a1,a2, b1,c1

<p>media and methods</p> <p><b>6.3.Successful advertising</b></p> <p><b>6.4.Planning advertising campaign</b></p> <p><b>6.5.Starting presentation</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc và dịch các tài liệu có liên quan để hiểu sâu sắc hơn về bài học, tích lũy từ vựng và cấu trúc thông qua các bài đọc hiểu trên lớp</li> <li>• Đóng góp thích hợp cho các hoạt động thảo luận trong nhóm nhỏ và trong lớp.</li> <li>• Trả lời nhanh các câu hỏi của giáo viên và các bạn đề ra.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp</li> </ul>		
<b>ACHIEVEMENT TEST 2</b>	Sinh viên thể hiện khả năng nhận biết từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc câu, khả năng trả lời câu hỏi các bài đọc hiểu, kỹ năng dịch thuật trong các chủ đề đã học	3		12	a1,a2, b1,c1
<p><b>UNIT 6: EMPLOYMENT</b></p> <p><b>6.1. The recruitment process</b></p> <p><b>6.2. Retaining good staff</b></p> <p><b>6.3. Head hunting</b></p> <p><b>6.4 Managing meeting</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp, thực hành làm bài tập theo nhóm hoặc cá nhân, đặt câu hỏi và thảo luận</li> <li>• Đọc và dịch các tài liệu có liên quan để hiểu sâu sắc hơn về bài học, tích lũy từ vựng và cấu trúc thông qua các bài đọc hiểu trên lớp</li> <li>• Đóng góp thích hợp cho các hoạt động thảo luận trong nhóm nhỏ và trong lớp.</li> <li>• Trả lời nhanh các câu hỏi của giáo viên và các bạn đề ra.</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>• Tra cứu từ mới trước khi đến lớp</li> <li>• Dùng từ mới viết/nói thành các câu hoàn chỉnh có liên quan đến nội dung bài học.</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Tra cứu từ mới cho các bài học tiếp theo</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</li> </ul>	12	a1,a2, b1,c1
<p><b>UNIT 7:TRADE</b></p> <p><b>7.1. Free trade</b></p> <p><b>7.2. Fair trade</b></p> <p><b>7.3 Negotiating techniques</b></p> <p><b>7.4. Negotiating skills</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp, thực hành làm bài tập theo nhóm hoặc cá nhân, đặt câu hỏi và thảo luận</li> <li>• Đọc và dịch các tài liệu có liên quan để hiểu sâu sắc hơn về bài học, tích lũy từ vựng và cấu trúc thông qua các bài đọc hiểu trên lớp</li> <li>• Đóng góp thích hợp cho các hoạt động thảo luận trong nhóm nhỏ và</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>• Tra cứu từ mới trước khi đến lớp</li> <li>• Dùng từ mới viết/nói thành các câu hoàn chỉnh có liên quan đến nội dung bài học.</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Tra cứu từ mới cho các</li> </ul>	12	a1,a2, b1,c1

	trong lớp. • Trả lời nhanh các câu hỏi của giáo viên và các bạn đề ra.		bài học tiếp theo • Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.		
<b>REVISION</b>	Sinh viên ôn tập các kiến thức tổng quát qua các chương	3	Sinh viên ôn tập các kiến thức tổng quát qua các chương	12	a1,a2, b1,c1
<b>Tổng số tiết/giờ học</b>		<b>30</b>		<b>100</b>	

## 7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

**Hoạt động đánh giá của học phần gồm:**

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra			
			a3.1	a3.2	b2.1	c3.1
<b>Quá trình</b>	<b>ĐG1. Thuyết trình (TT)</b>	30%	x	x	x	x
<b>Kết thúc học phần</b>	<b>ĐG2. BTHK: Bài thi cuối học kỳ</b>	70%	x	x		x
<b>Tổng cộng:</b>		100%				

### 7.1. Hoạt động đánh giá 1

- **Chuẩn đầu ra:** a3.1, a3.2, b2.1, c3.1

- **Tỷ lệ:** 30% điểm học phần

- **Hình thức đánh giá:** Bài kiểm tra thường xuyên

- **Mô tả bài đánh giá:** Bài đánh giá kiểm tra phần tiếp nhận học phần của sinh viên theo nội dung các phần đã được học trước đó, kiểm tra phần ứng dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các nhiệm vụ cụ thể.

- **Ma trận đánh giá**

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
<i>TC1: Vận dụng kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh</i>	Vận dụng hiệu quả, chính xác, linh hoạt và sáng tạo kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Vận dụng hiệu quả, chính xác kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Vận dụng được tuy nhiên còn hạn chế kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Vận dụng được tuy nhiên còn rất hạn chế kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Chưa biết vận dụng những kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo
<i>TC2: Phân tích và đánh giá các kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh</i>	Phân tích và đánh giá tốt những khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại	Phân tích và đánh giá tương đối tốt những khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại	Biết phân tích và đánh giá những khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại	Phân tích được các khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh	Chưa có khả năng phân tích và đánh giá những khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
<i>vực kinh doanh</i>	trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh.	trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh.	vực kinh doanh.	thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh.

## 7.2 Hoạt động đánh giá 2

- Chuẩn đầu ra a1,a2, b1,c1

- Tỷ lệ: 70% điểm học phần

- Hình thức đánh giá : Bài kiểm tra cuối kỳ

- Mô tả bài đánh giá:

Bài kiểm tra cuối kỳ đánh giá khả năng nắm bắt các kiến thức cơ bản của học phần ở các bài học, đồng thời đánh giá khả năng áp dụng lý thuyết của sinh viên vào các nhiệm vụ cụ thể. Bài đánh giá bao gồm hai phần:

1. Sinh viên trình bày các vấn đề thể hiện sự hiểu biết của mình về những khái niệm ngữ pháp cơ bản (các dạng bài có thể có trong bài kiểm tra: điền thuật ngữ vào vị trí thích hợp, chọn các câu Đúng Sai, Xác định thành phần/ cấu trúc câu, Trắc nghiệm).

2. Sinh viên vận dụng kiến thức về cấu trúc câu để xây dựng các câu chuẩn ngữ pháp theo yêu cầu cụ thể

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
<i>TC1: Nhớ và hiểu được các thuật ngữ, kiến thức ngôn ngữ về các chủ đề, nội dung liên quan đến tiếng Anh chuyên ngành thương mại</i>	Nhớ chính xác và hiểu rõ các thuật ngữ, kiến thức ngôn ngữ về các chủ đề, nội dung liên quan đến tiếng Anh chuyên ngành thương mại	Nhớ tương đối chính xác và hiểu tương đối rõ các thuật ngữ, kiến thức ngôn ngữ về các chủ đề, nội dung liên quan đến tiếng Anh chuyên ngành thương mại	Nhớ và hiểu được tuy nhiên còn hạn chế một số thuật ngữ, kiến thức ngôn ngữ về các chủ đề, nội dung liên quan đến tiếng Anh chuyên ngành thương mại	Nhớ và hiểu được tuy nhiên còn rất hạn chế một số các thuật ngữ, kiến thức ngôn ngữ về các chủ đề, nội dung liên quan đến tiếng Anh chuyên ngành thương mại	Chưa nhớ và không thực sự hiểu được các thuật ngữ, kiến thức ngôn ngữ về các chủ đề, nội dung liên quan đến tiếng Anh chuyên ngành thương mại

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
<i>TC2: Vận dụng kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh</i>	Vận dụng một cách hiệu quả, chính xác, linh hoạt và sáng tạo kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Vận dụng hiệu quả, chính xác kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Vận dụng được tuy nhiên còn hạn chế kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Vận dụng được tuy nhiên còn rất hạn chế kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Chưa biết vận dụng những kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo
<i>TC3: Phân tích và đánh giá các kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh</i>	Phân tích và đánh giá tốt những khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh một cách hiệu quả, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo	Phân tích và đánh giá tương đối tốt những khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh.	Biết phân tích và đánh giá những khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh.	Phân tích được các khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh.	Chưa có khả năng phân tích và đánh giá những khái niệm căn bản về kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành thương mại trong công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh.

### 7.3 Công thức đánh giá kết quả của học phần:

$$\Sigma = \frac{TT \times 50 + BTHK \times 50}{100}$$

100

### 8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học:

Phòng học tiêu chuẩn, đạt đủ yêu cầu về bàn ghế, ánh sáng, loa đài, micro phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập;

Có đầy giáo trình và tài liệu tham khảo;

Có hệ thống máy chiếu và kết nối mạng Internet;

Thư viện số phục vụ người học;

Máy tính và phương tiện cần thiết để trình chiếu khi thuyết trình;

### 9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Giảng viên và sinh viên tuân thủ các quy định về lớp học; quy định về an toàn phòng chống cháy nổ; quy định về phòng thực hành tiếng và quy định khác của Nhà trường và của Khoa.

### 10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/ Bộ môn, văn phòng hỗ trợ sinh viên, phòng Đào tạo, Ban thanh tra của nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng xây dựng CTĐT ngành**

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...*

**Người biên soạn**

**TS. Trần Thị Ngọc Liên**

**ThS. Nguyễn Thị Huyền**